

Số: /SYT-NVY  
V/v báo cáo tai nạn thương tích

Đồng Tháp, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Bệnh viện Đa khoa tuyến Tỉnh;
- Bệnh viện Quân dân Y;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Trung tâm Y tế huyện, thành phố;
- Phòng khám đa khoa: Thường Phước, Dinh Bà;
- Bệnh viện tư nhân.

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BYT ngày 22 tháng 8 năm 2006 của Bộ Y tế về việc ban hành bổ sung biểu mẫu về tai nạn thương tích vào hệ thống biểu mẫu của ngành y tế;

Căn cứ Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025.

Nhằm tổng hợp và thống kê số liệu tai nạn thương tích trên địa bàn Tỉnh một cách đầy đủ và thống nhất, Sở Y tế đề nghị Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo thực hiện những nội dung sau:

**1. Đảm bảo thực hiện báo cáo tai nạn thương tích theo biểu mẫu tại Phụ lục.**

Tiếp tục ghi nhận, theo dõi và lưu trữ những thông tin liên quan đến tai nạn thương tích theo các biểu mẫu khác được Bộ Y tế quy định.

**2. Chu kỳ báo cáo:** 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng và 12 tháng

**3. Tổ chức thực hiện**

**3.1. Các cơ sở y tế** (Bệnh viện công lập, ngoài công lập; phòng khám đa khoa Dinh Bà, Thường Phước; Trạm Y tế tuyến xã) báo cáo số liệu tai nạn thương tích gửi về Trung tâm Y tế tuyến huyện trên địa bàn.

Thời gian báo cáo: trước ngày 05, sau khi hết mốc thời gian chu kỳ báo cáo.

**3.2. Trung tâm Y tế tuyến huyện** tổng hợp báo cáo tai nạn, thương tích từ Trạm Y tế tuyến xã và các cơ sở y tế đóng trên địa bàn; gửi báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Thời gian báo cáo: trước ngày 10, sau khi hết mốc thời gian chu kỳ báo cáo.

**3.3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật**

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thu thập và tổng hợp số liệu tai nạn, thương tích. Tổng hợp và báo cáo số liệu tai nạn thương tích trên địa bàn Tỉnh gửi về Sở Y tế theo quy định.

Phân công và thông tin cán bộ đầu mối để hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện báo cáo tai nạn thương tích.

Sở Y tế đề nghị Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo thực hiện theo nội dung Công văn./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- BGĐ SYT (b/c);
- Phòng KHTC (b/ph);
- Phòng Y tế huyện, thành phố (b/ph);
- Website SYT;
- Lưu: VT, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Ê**

**Phụ lục**  
**Biểu mẫu báo cáo số liệu tai nạn thương tích**  
 (Kèm theo Công văn số: /SYT-NVY ngày /4/2024)

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm....

**BÁO CÁO THÔNG KÊ TAI NẠN, THƯƠNG TÍCH ... THÁNG NĂM 20...**

(Chu kỳ báo cáo gồm 3, 6, 9, 12 tháng)

TT	NỘI DUNG TỔNG HỢP VÀ PHÂN LOẠI TNTT	TỔNG SỐ CHUNG				0 - 4 TUỔI				5 - 14 TUỔI				15 - 19 TUỔI				20 - 60 TUỔI				TRÊN 60 TUỔI			
		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C		
				M	C			M	C			M	C			M	C			M	C			M	C
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
1	Số người bị TNTT																								
2	Nghề nghiệp																								
	Cán bộ công chức																								
	Nông dân																								
	Bộ đội, công an																								
	Học sinh, sinh viên																								
	Công nhân, thợ thủ công																								
	Lao động tự do, buôn bán																								

TT	NỘI DUNG TỔNG HỢP VÀ PHÂN LOẠI TNTT	TỔNG SỐ CHUNG				0 - 4 TUỔI				5 - 14 TUỔI				15 - 19 TUỔI				20 - 60 TUỔI				TRÊN 60 TUỔI			
		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ	
				M	C			M	C			M	C			M	C			M	C			M	C
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
	Nghề khác																								
3	Địa điểm xảy ra																								
	Trên đường đi																								
	Tại nhà																								
	Trường học																								
	Nơi làm việc																								
	Nơi công cộng																								
	Hồ ao, sông																								
4	Bộ phận bị thương - theo ICD 10																								
	Đầu, mặt, cổ (S00- S19)																								
	Thân mình (S20- S39)																								
	Chi (S40- S99)																								
	Đa chấn thương (T00- T07)																								
	Khác																								

TT	NỘI DUNG TỔNG HỢP VÀ PHÂN LOẠI TNTT	TỔNG SỐ CHUNG				0 - 4 TUỔI				5 - 14 TUỔI				15 - 19 TUỔI				20 - 60 TUỔI				TRÊN 60 TUỔI			
		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ	
				M	C			M	C			M	C			M	C			M	C			M	C
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
5	<b>Nguyên nhân TNTT- theo ICD10</b>																								
	Tai nạn giao thông (V01- V99)																								
	Tai nạn lao động (W20- W49)																								
	Bị súc vật cắn, đốt, húc (W50- W64)																								
	Ngã ( W01- W19)																								
	Đuối nước (W65- W84)																								
	Bỏng (W85- W99, X00- X19)																								
	Ngộ độc: hóa chất, thực phẩm, động vật, thực vật có độc (X25- X29, X40- X49)																								
	Tự tử (X60- X84)																								
	Bạo lực, xung đột (X85- Y09)																								
	Khác																								

TT	NỘI DUNG TỔNG HỢP VÀ PHÂN LOẠI TNTT	TỔNG SỐ CHUNG				0 - 4 TUỔI				5 - 14 TUỔI				15 - 19 TUỔI				20 - 60 TUỔI				TRÊN 60 TUỔI			
		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ		M	C	Tr đó: Nữ	
				M	C			M	C			M	C			M	C			M	C			M	C
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
6	Điều trị ban đầu sau TNTT																								
	Tự điều trị																								
	Đội sơ cấp cứu của các Hội																								
	Cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân																								
	Trạm xá xã																								
	Trung tâm Y tế, BV huyện																								
	Bệnh viện tỉnh																								
	Bệnh viện trung ương																								
	Khác																								